

An Dương, ngày 26 tháng 7 năm 2018

Số: 181/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 242/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa:

Anh Vũ Văn T

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Chị Trần Thị Ban

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn Tú và chị Trần Thị B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Trần Thị B

- Về con chung: Chị Trần Thị Ba trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Mạnh Q - sinh ngày 13 tháng 5 năm 2013; việc cấp dưỡng nuôi con do các bên đương sự tự thoả thuận, Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con tính từ ngày 27 tháng 7 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Vũ Văn T nộp cả 300.000đ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Anh Vũ Văn T đã nộp 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A(biên lai thu tiền số 0015230 ngày 18 tháng 7 năm 2018).

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. A;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Thạch